

Bản án số: 47/2022/HS-ST
Ngày 28-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Q Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thanh Thuỷ

2. Ông Lê Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường của Ủy ban nhân dân thị trấn Sông Cầu, huyện Đ. Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2022/TLHS - ST, ngày 12 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Duy K**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16/3/1989; Nơi cư trú: xóm AT, xã HT, huyện Đ, Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Vũ Đình H (đã chết); Con bà: Bùi Thị B, sinh năm 1960; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Trần Thanh T, sinh năm 1995 (Đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. (Có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Bùi Thị B, sinh năm 1960 (Có mặt).

Trú tại: xóm AT, xã HT, huyện Đ, Thái Nguyên.

* Người chứng kiến:

- Ông Lương Thế Q, sinh năm 1959 (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm AT, xã Hoá Thượng, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 24/6/2022, tổ công tác của Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an huyện Đ phối H với Công an xã HT, huyện Đ làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Tam Thái, xã HT phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS:20B1 - 639.11 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu đứng lại kiểm tra, nam thanh niên khai tên là Vũ Duy K và đã tự giác lấy từ túi quần phía sau bên phải mình đang mặc ra 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác. K khai đó là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K và thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của K 01 xe mô tô BKS 20B1- 639.11.

Hồi 14 giờ 30 cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của K, kết quả: không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của K là 0,136 gam và lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Duy K khai nhận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/6/2022, K một mình điều khiển xe mô tô BKS: 20B1- 639.11 đến khu vực chợ Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên để tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân. Đến nơi, K gặp một người đàn ông không quen biết, qua giao dịch K mua được của người đàn ông này 02 gói Heroine được gói B giấy bạc màu trắng, với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, K cất giấu vào túi quần sau bên phải mình đang mặc rồi điều khiển xe đi tìm nơi vắng người qua lại để sử dụng. Khi đến xóm Tam Thái, xã HT, huyện Đ thì bị tổ Công tác Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 20B1 - 639.11. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là của chị Bùi Thị B, sinh năm 1960, trú tại: xóm AT, xã HT, huyện Đ. Ngày 24/6/2022, K lấy xe đi chị không biết K dùng xe để đi mua Heroine nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại chiếc xe cho chị B. Còn 02 phong bì niêm phong ký hiệu LK, A1, hiện đang được bảo quản theo quy định chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKSĐH ngày 9/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Vũ Duy K về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Xác định tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm

truy tố bị cáo thể hiện qua bản cáo trạng và đề nghị mức hình phạt như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Duy K phạm tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy* ”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện, không nhằm mục đích mua bán, không có thu nhập ổn định và tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, LK.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và bị truy tố, xét xử là không oan, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ xác định:

Hồi 11 giờ ngày 24/6/2022, tại khu vực xóm Tam Thái, xã HT, huyện Đ, bị cáo Vũ Duy K đang có hành vi tàng trữ trong túi quần phía sau bên phải bị cáo đang mặc hai gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (Bị cáo khai là Heroine) mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo K là: 0,136 gam (lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu: A1)

Tại bản kết luận số 954/KL - KTHS ngày 02/7/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận; chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, khối lượng của mẫu giám định là 0,136 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường H sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c, Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”...

Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra theo điều luật nói trên.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, hành vi đó của bị cáo gây ảnh hưởng xấu, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh của những loại tội phạm khác. Do vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bố đẻ bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến và hưởng chế độ nạn nhân chất độc da cam. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện, không nhằm mục đích mua bán kiếm lời, không có thu nhập ổn định và tài sản nên miễn hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Áp dụng 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm 02 bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, LK.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 20B1 - 639.11. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là của chị Bùi Thị B, sinh năm 1960 mẹ đẻ của bị cáo là chủ sở hữu. Ngày 24/6/2022, bị cáo lấy xe đi chị không biết bị cáo K dùng xe để đi mua Heroine nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại chiếc xe cho chị B quản lý sử dụng, chị B không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo K khai mua của một người đàn ông không quen biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đủ cơ sở để điều tra làm rõ, xử lý.

Đối với chị Bùi Thị B là người cho K mượn chiếc xe 20B1 - 639.11 nhưng chị B không biết bị cáo K sử dụng để đi mua Heroine nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa ngày hôm nay là có căn cứ nên được chấp nhận.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Duy K phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Duy K **18 (Mười tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/06/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm 01 phong bì có ký hiệu LK bên trong có 02 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu QT và 01(một) phong bì niêm phong có ký hiệu A1 bên trong có 0,126g Heroine.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao vật chứng ngày 14/9/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã HT;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Nguyễn Quang Tuấn